

CHUYÊN ĐỀ 14: MẠO TỪ (ARTICLES)

I. LÝ THUYẾT

Mạo từ	Cách dùng	Không dùng
Không xác định (A/ An)	- A: trước danh từ danh từ đếm được số ít, để chỉ 1 người / vật được nhắc tới lần đầu, chung chung <i>Ex: a boy, a class</i> - An: trước danh từ danh từ đếm được số ít, để chỉ 1 người / vật được nhắc tới lần đầu bằng các nguyên âm: u, e, o, a, i <i>Ex: an apple, an umbrella</i> - A/ An đứng trước danh từ chỉ nghề nghiệp <i>Ex: a doctor, a farmer</i> - A/ An dùng trong các cụm từ chỉ số lượng: a few, a little, a lot of, a plenty of, a great deal of, a number, a piece of <i>Ex: a little money, a number of students,</i>	- Không dùng mạo từ trước tháng, thứ, mùa, dịp đặc biệt của năm <i>Ex: in May, on Thursday, in spring, at Christmas</i> - Trước các bữa ăn (trừ khi có tính từ đứng trước) <i>Ex: - We have breakfast at 8.00.</i> <i>- He gave us a good breakfast.</i> - Trước danh từ đếm được số nhiều hoặc không đếm được với nghĩa chung chung <i>Ex: Elephants are interesting animals.</i>
Xác định (The)	- Dùng trước danh từ chỉ người/ vật đã xác định cụ thể hoặc đã đề cập trước đó <i>Ex: His car struck <u>a tree</u>. You can still see the mark on <u>the tree</u>.</i> - Trước danh từ chỉ sự duy nhất <i>Ex: the Earth, the Sun, the moon</i> - Đứng trước tính từ, trạng từ trong so sánh nhất <i>Ex: the first, the second, the only, the best</i> - Đứng trước tính từ chỉ một nhóm người, một tầng lớp trong xã hội <i>Ex: the old, the rich, the poor</i> - Đứng trước tên các quốc gia có từ "Republic, State, Kingdom, Union" hoặc tên các quốc gia ở số nhiều	- Trước các bữa ăn (trừ khi có tính từ đứng trước) <i>Ex: - We have breakfast at 8.00.</i> <i>- He gave us a good breakfast.</i> - Trước danh từ đếm được số nhiều hoặc không đếm được với nghĩa chung chung <i>Ex: Elephants are interesting animals.</i> - Trước các danh từ trừu tượng <i>Ex: happiness, freedom</i> - Trước các môn thể thao, môn học <i>Ex: I like playing table tennis.</i> - Không dùng mạo từ với hầu hết tên người hoặc tên địa điểm <i>Ex: France, Vietnam, New York, Africa</i> - Không dùng mạo từ với các khu vực hồ, núi, đồi, đảo

	<i>Ex: The United States, The Philipines, The Dominican Republic</i> 6. Trước những từ có of theo sau <i>Ex: the university of London</i> 7. Dùng trước những danh từ riêng chỉ biển, sông, quần đảo, dãy núi, tên gọi số nhiều của các nước, sa mạc, miền <i>Ex: The Pacific, The Netherlands</i>	<i>Ex: Mount Everest, Lake Michigan, Morth Hill</i>
--	---	---

II. BÀI TẬP VẬN DỤNG

BT 1. Khoanh vào đáp án đúng

- Please turn off _____ air-conditioner when you leave _____ room.
A. the – the B. a - the C. a - a D. the – a
- Jim hasn't found _____ place to _____ night.
A. the - the B. a - the C. a - a D. the – a
- Can you show me _____ way to _____ post office please?
A. the – the B. a - the C. a - a D. the - a
- Mr. Smith is _____ old customer of my store and he is also _____ man.
A. the – the B. a - an C. an - a D. the - a
- My brother has bought me _____ beautiful dress as a birthday present.
A. the B. a C. an D. Ø
- Jim is _____ youngest boy of the family and this year he will go to _____ school.
A. the - Ø B. a - a C. a – the D. the - a
- There is a huge gap between _____ rich and _____ poor in this country.
A. the - the B. a - an C. a - the D. the - a
- Peter was in _____ hospital and yesterday we went to _____ hospital to visit him.
A. the - Ø B. the - the C. Ø- the D. the - a
- My sister told me that she had met her old teacher _____ day before.
A. the B. a C. an D. Ø
- Have you ever gone to _____ prison to visit him?
A. the B. a C. an D. Ø
- I didn't think it was _____ expensive restaurant until I checked the menu.
A. the B. a C. an D. Ø
- Yesterday my teacher told us _____ story about _____ English writer.
A. the - the B. a - an C. a - the D. the – a
- Unlike other girls, Mary doesn't like _____ parties and _____ cosmetics.
A. the – the B. the - Ø C. Ø - the D. Ø - Ø

14. Last year I visited _____ village in the Northern part of Vietnam. _____ locals were very friendly.
 A. the - the B. a - an C. a - the D. the - Ø
15. Job hunters always seek for people with _____ experience
 A. the B. a C. an D. Ø

BT 2. Điền các mạo từ a, an, the hoặc Ø vào chỗ trống

1. My sister often goes to _____ church by _____ bus.
2. Mel's mother is in _____ hospital, so we went to visit her last night.
3. Rita is studying _____ English and _____ Maths this semester.
4. Do you know _____ man who is waiting for the bus over there?
5. Please give me _____ cup of _____ coffee with _____ cream and _____ sugar.
6. _____ big books which are on _____ table are for my history class.
7. My _____ car is four years old, and it still runs well.
8. There are only _____ few seats for tonight's musical.
9. _____ chair that you are sitting in is broken.
10. The Civil War was fought in _____ United States between 1861 and 1865.
11. We went by _____ train to the west of England.
12. _____ people who live in _____ Scotland are called the Scots.
13. This house is very nice. Has it got _____ garden?
14. There isn't _____ airport near where I live. _____ nearest airport is 70 miles away.
15. _____ deaf are unable to hear anything.
16. _____ tea is produced in Thai Nguyen.
17. I wish today were on _____ Sunday.
18. I often have _____ breakfast at 6:00 pm and _____ lunch at 11:00 pm.
19. _____ Smiths are going to Halong Bay next summer.
20. If I won the lottery, first I would buy _____ piece of land in the country.
21. This morning I bought a newspaper and _____ magazine. _____ newspaper is in my bag but I don't know where I put _____ magazine.
22. Maria comes from _____ United States. She is _____ American girl.
23. The boy said: " _____ Moon is bigger than _____ Earth."
24. On our trip to _____ Spain, we crossed _____ Atlantic Ocean.
25. Rita plays _____ violin and her sister plays _____ guitar.
26. _____ farmers who are working hard on their land almost get nothing for their lifetime.
27. When do you hope to go to _____ university?
28. He is _____ one-eyed man.
29. There is _____ useful method of learning English.
30. She is _____ nurse, so her work is to take care of _____ sick.
31. Summer is _____ warmest season but _____ summer of 1971 was unusually cool.
32. _____ blind are _____ people who can't see anything.

33. There is _____ onion left in the fridge.
34. My hometown is on the bank of _____ Hong river.
35. There are billions of stars in _____ space.
36. Did you watch "Titanic" on _____ television or at _____ cinema?
37. After _____ lunch, we went for a walk by _____ sea.
38. Peru is _____ country in South America. _____ capital is Lima.
39. Life is not so easy for _____ unemployed.
40. A man and a woman were standing outside my house. _____ man looked English but I think
_____ woman was foreign.